ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
THÀNH ỦY ĐÀ LẠT
*
Số: 175 -KH/ThU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đà Lạt, ngày 12 tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về "tiếp tục đẩy mạnh côngnghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045" trên địa bàn thành phố Đà Lạt

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Kế hoạch số 13-KH/TW ngày 28/11/2022 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về "tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045";

Thực hiện Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về "tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045" trên địa bàn tỉnh,

Thành ủy Đà Lạt ban hành kế hoạch triển khai trên địa bàn thành phố Đà Lạt với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đầy đủ và triển khai thực hiện hiệu quả các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Chương trình số 53-CTr/TU của Tỉnh uỷ; tạo sự thống nhất cao về nhận thức, hành động của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân thành phố trong việc quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết 53-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương đề ra, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và định hướng phát triển của thành phố Đà Lạt.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong công tác đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, lấy con người là trung tâm, doanh nghiệp là chủ thể, bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; gắn kết chặt chẽ và đồng bộ với quá trình đô thị hóa, xây dựng nông thôn mới, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và chuyển dịch cơ cấu lao động.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và Nhân dân trong xây dựng

và giám sát việc thực hiện các chính sách phát triển công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

2. Yêu cầu:

Nhận thức đầy đủ, sâu sắc quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và tầm nhìn về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Nghị quyết số 29-NQ/TW.

Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cần thực hiện để triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố; triển khai một cách kịp thời, đồng bộ, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả của các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

Phát huy và khai thác hiệu quả các nguồn lực của xã hội, các nguồn lực hợp pháp khác để đầu tư cho công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu:

Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ mới vào sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường. Phát triển ngành dịch vụ, du lịch nghỉ dưỡng chất lượng cao. Đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa học - công nghệ trong hoạt động sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; nâng cao chất lượng, phát triển nguồn nhân lực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động quản lý nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực, phát huy vai trò của các tổ chức, chính trị - xã hội,…

Tạo sự chuyển biến mạnh về chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của các thành phần kinh tế; chú trọng và phát huy tối đa nguồn lực con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực chủ yếu và mục tiêu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, coi trọng và đẩy mạnh giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có thế mạnh của địa phương; đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế góp phần đưa kinh tế thành phố phát triển nhanh, bền vững.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Giai đoạn 2021 - 2025:

- Giá trị sản xuất (GO) theo giá so sánh bình quân giai đoạn 2021 - 2025 tăng trên 10%/năm. Trong đó, GO ngành công nghiệp - xây dựng (khu vực II) tăng trên 8,5%/năm.

- Cơ cấu giá trị sản xuất (GO) theo giá hiện hành ngành công nghiệp - xây dựng đạt 18 - 20%.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giảm tỷ lệ thất nghiệp, giải quyết việc làm mới 4.500 - 4.700 lao động/năm; có 82% lao động qua đào tạo, trong đó có 60% lao động được đào tạo nghề.

2.2. Đến năm 2030:

- Cơ cấu giá trị sản xuất (GO) theo giá hiện hành của ngành công nghiệp - xây dựng đạt 18 - 20%.

- Tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghệ cao trong các ngành chế biến, chế tạo đạt tối thiểu 50%.

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp bình quân đạt 13% - 14%/năm; tốc độ tăng trưởng ngành công nghiệp chế biến đạt 9,5% - 10%/năm; tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu ngành công nghiệp chế biến đạt 5% - 7%/năm.

2.3. Tầm nhìn đến năm 2045: Phát triển Đà Lạt là thành phố du lịch, dịch vụ hiện đại; hạ tầng hiện đại, hợp lý, thông minh gắn với nền kinh tế số, xã hội số; có mức thu nhập cao.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đổi mới tư duy, nhận thức và hành động quyết liệt, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa:

Quán triệt và tuyên truyền sâu rộng trong đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chương trình hành động số 53-CTr/TU của Tỉnh uỷ và Kế hoạch này nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự thống nhất cao trong các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và đồng thuận trong Nhân dân thành phố. Tổ chức học tập, tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng, lồng ghép với việc tuyên truyền là thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Xác định nội dung cốt lõi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa giai đoạn 2021 - 2030 để thúc đẩy ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 tạo ra bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế; nâng cao chất lượng công nghiệp hóa và đẩy mạnh hiện đại hóa toàn diện tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế và đời sống xã hội.

2. Phát triển kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy đô thị hóa nhanh và bền vững, gắn kết chặt chẽ và tạo động lực cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa:

2.1. Phát triển đô thị là động lực của công nghiệp hóa, hiện đại hóa:

Xác định các nhiệm vụ, giải pháp tạo đột phá để xây dựng đô thị bền vững, trước mắt là việc xây dựng, quản lý quy hoạch; xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị đồng bộ, hiện đại; phát triển hệ thống mạng lưới đô thị thống nhất, bền vững, phù hợp; hoàn thiện chính quyền đô thị song song với nâng cao hiệu quả quản lý, phát huy và khai thác tốt các nguồn lực cho phát triển đô thị.

Phát triển đô thị thông minh, trong đó nhấn mạnh đến việc tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin, hình thành một số nền tảng số dùng chung cho các đô thị; đẩy nhanh chuyển đổi số trong hoạt động quản lý đô thị, xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số ở đô thị gắn kết chặt chẽ với phát triển đô thị thông minh.

Chú trọng nâng cao hiệu quả khai thác sử dụng tài nguyên, phát huy nguồn lực đổi mới sáng tạo của đô thị bên cạnh những nguồn lực truyền thống, phát huy lợi thế so sánh, lợi thế cạnh tranh. Thúc đẩy phát triển hệ thống đô thị hài hòa, phù hợp với tiềm năng, lợi thế của địa phương.

2.2. Phát triển đô thị sinh thái nhằm giảm thiểu tác động môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu:

Tăng cường các hoạt động quản lý, tổ chức khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên (đất, nước,...); giảm thiểu tác động bất lợi về môi trường do việc khai thác thường xuyên các nguồn lực cho các hoạt động phát triển đô thị.

Từng bước giảm thiểu diện tích nhà kính chưa đạt chuẩn ở những nơi ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường. Khảo sát thực trạng sản xuất nông nghiệp tại các khu vực tập trung. Đầu tư một số mô hình thu gom, xử lý, rác thải.

Tăng cường quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 17/02/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng; khôi phục diện tích rừng bị lấn chiếm, tái lấn chiếm, diện tích đất lâm nghiệp chưa có rừng; tăng cường các nguồn lực đầu tư; khuyến khích các tổ chức và cá nhân đầu tư bảo vệ và phát triển rừng, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Tuyên truyền, vận động người dân trồng xen cây đa mục đích trên diện tích đang sản xuất nông nghiệp để khôi phục lại rừng, nâng cao độ che phủ rừng.

Chủ động ngăn ngừa và huy động nguồn lực để ứng phó có hiệu quả trước tình huống thiên tai có thể xảy ra; thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thiểu thiệt hại về người, tài sản của Nhân dân; xây dựng thành phố trở thành địa phương có khả năng quản lý tốt rủi ro do thiên tai gây ra; từ đó nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó với sự cố góp phần quan trọng trong phát triển bền vững kinh tế - xã hội của thành phố. Tận dụng các nguồn lực để đầu tư hoàn thiện hạ tầng.

2.3. Từng bước đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiệu quả và hiện đại:

Tổ chức vận hành Trung tâm cung cấp dịch vụ du lịch thông minh, tạo điểm đến tham quan, mua sắm, phát huy thế mạnh du lịch địa phương và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm. Đầu tư phát triển các Làng hoa theo đề án quy hoạch đã được phê duyệt để đầu tư phát triển trở thành điểm đến hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước. Hỗ trợ hình thành, quản lý hiệu quả các điểm du lịch canh nông; kết hợp hài hòa giữa du lịch và nông nghiệp; thu hút du khách đến tham quan, đẩy mạnh kinh doanh góp phần gia tăng giá trị sản phẩm nông nghiệp theo Quy chế đầu tư, quản lý hoạt động kinh doanh du lịch canh nông.

Tiếp tục phát triển hệ thống thủy lợi an toàn, bền vững phục vụ sản xuất nông nghiệp; hỗ trợ đầu tư phát triển hệ thống thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng; đầu tư nâng cấp một số hồ đập nhằm phục vụ sản xuất nông nghiệp, đồng thời tạo môi trường cảnh quan cho thành phố.

3. Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đã nêu trong Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Qua đó, tạo sự chuyển biến căn bản về nhận thức, hành động của các cấp uỷ, chính quyền, trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng, nâng cao đời sống Nhân dân, nhất là trong giai đoạn hiện nay. Tạo môi trường và những điều kiện thuận lợi nhất để trí thức được phát huy năng lực bản thân, cống hiến cho xã hội.

Tập trung các nguồn lực để triển khai các định hướng phát triển khoa học, công nghệ như: Đầu tư cho nghiên cứu, cung cấp cơ sở khoa học về điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên, môi trường, văn hóa, xã hội phục vụ cho việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, ứng phó với biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường. Ưu tiên các nguồn lực để đầu tư ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp.

Tiếp tục xây dựng và phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ, trong đó chú trọng quy hoạch, đào tạo đội ngũ cán bộ (cán bộ quản lý, cán bộ nghiên cứu,...) để đủ sức nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến, hiện đại phù hợp với thực tiễn của địa phương. Ban hành cơ chế hỗ trợ cho việc ứng dụng kết quả nghiên cứu, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ.

Tăng cường hợp tác nghiên cứu khoa học với các Trường Đại học, các Viện nghiên cứu; đẩy mạnh hợp tác chuyển giao ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến trên một số lĩnh vực trọng yếu như: nông, lâm nghiệp; công nghệ sinh học, công nghệ chế biến, công nghệ thông tin.

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định 1365/QĐ-UBND 05/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về phê duyệt Đề án "Xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành thành phố thông minh".

4. Lĩnh vực công nghiệp, thương mại:

Phát triển công nghiệp có chọn lọc, các ngành công nghiệp có lợi thế cạnh tranh theo Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 121/KH-ThU ngày 26/10/2022 của Thành ủy Đà Lạt về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Quan tâm ưu tiên phát triển ngành công nghiệp chế biến nông sản gắn với các vùng nguyên liệu tập trung chất lượng cao như ngành công nghiệp chế biến cà phê, chè, dược liệu, trái cây các loại đi vào chiều sâu, sử dụng công nghệ tiên tiến gắn với thương hiệu sản phẩm đặc trưng của thành phố, thương hiệu "Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành"; đa dạng hoá sản phẩm, chú trọng tăng nhanh tỷ trọng những sản phẩm giá trị gia tăng cao và sản phẩm mới.

Ưu tiên thu hút các dự án đầu tư sản xuất, cung cấp các thiết bị, linh kiện, vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp thông minh, công nghiệp chế biến nông sản, công nghệ giống đáp ứng tiêu chuẩn và có khả năng cạnh tranh cao với hàng nhập khẩu. Phát triển các cơ sở cơ khí có quy mô phù hợp để đáp ứng nhu cầu chế tạo, lắp ráp, sửa chữa dây chuyền thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp và phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Xây dựng hệ thống lưới điện của thành phố đồng bộ để vận hành hiệu quả, có khả năng kết nối khu vực, bảo đảm cung cấp điện an toàn, đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp. Tiếp tục thu hút phát triển năng lượng điện gió có chọn lọc, tiềm năng phù hợp với quy hoạch của thành phố, đảm bảo không tác động đến rừng tự nhiên, hạn chế tác động môi trường sinh thái, không ảnh hưởng đến khu vực an ninh, quốc phòng.

Đầu tư phát triển hệ thống bảo quản nông sản, các trung tâm logistics để tăng hiệu quả liên kết tiêu thụ hàng hóa, nông sản trong nước và xuất khẩu.

Thúc đẩy phát triển thương mại điện tử, dịch vụ không tiếp xúc không dây trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý thị trường, bảo vệ quyền của người tiêu dùng, đấu tranh phòng chống các hành vi gian lận thương mại, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Mở rộng thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh, giá trị gia tăng và xây dựng thương hiệu sản phẩm xuất khẩu. Nâng cao năng lực dự báo tình hình thị trường hàng hóa trong nước và thế giới; những chính sách và tập quán buôn bán của các thị trường để giúp doanh nghiệp trên địa bàn thành phố kết nối với các thị trường tiêu thụ, có nguồn thông tin chuyên sâu, chính xác, kịp thời, chủ động sản xuất, nâng cao khả năng cạnh tranh, phòng tránh các hàng rào thương mại để phát triển xuất khẩu các mặt hàng chủ lực của thành phố và thâm nhập thị trường hiệu quả.

Hình thành, phát triển các mô hình kinh tế ban đêm nhằm khai thác, phát huy tiềm năng phát triển kinh tế ban đêm của địa phương, góp phần tác động tích cực trong việc thay đổi diện mạo ban đêm của thành phố Đà Lạt, nâng cao thu nhập và đời sống của người dân; đồng thời hạn chế những rủi ro, tác động tiêu cực đối với công tác đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Tạo động lực thúc đẩy phát triển dịch vụ công cộng và tối ưu hóa việc sử dụng các dịch vụ công, đặc biệt là hạn chế sự quá tải việc sử dụng cơ sở hạ tầng vào ban ngày.

5. Về nông nghiệp, nông thôn:

Tiếp tục xác định vai trò của nông nghiệp, nông thôn là động lực phát triển kinh tế và công nghiệp hóa, hiện đại hóa tại địa phương. Đẩy mạnh ứng

dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo nhằm tăng năng suất lao động cũng như chất lượng tăng trưởng gắn với kinh tế nông nghiệp và xã hội nông thôn.

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/ThU ngày 24/12/2021 của Thành ủy Đà Lạt về phát triển nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn thành phố Đà Lạt giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Nâng cao hiệu quả huy động và đa dạng hóa nguồn lực đầu tư cho khoa học công nghệ. Tăng cường sự gắn kết chặt chẽ giữa khoa học công nghệ với sản xuất, thúc đẩy phát huy sáng tạo cải tiến kỹ thuật để nâng cao năng lực sản xuất và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Phát triển nông nghiệp, nông thôn; tiếp tục phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp bắt đầu từ việc rà soát quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch sản xuất nông nghiệp trên cơ sở phát huy tiềm năng và lợi thế của từng vùng với tầm nhìn dài hạn; tăng cường tính kết nối sản xuất nông nghiệp với công nghiệp chế biến, bảo quản và xuất khẩu, tiêu thụ sản phẩm, với chuỗi giá trị đối với các sản phẩm có lợi thế và khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Kết nối công nghiệp phục vụ nông nghiệp với sản xuất nông nghiệp, kết nối "bốn nhà" trong mạng sản xuất một số sản phẩm nông nghiệp chủ yếu. Cùng với đó, đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, tiếp tục cải thiện chất lượng sống ở nông thôn thông qua việc tiếp tục ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng nông thôn; tăng cường đào tạo nghề.

Đẩy mạnh phát triển ngành công nghiệp chế biến hiện có của thành phố Đà Lạt như chè, cà phê, rau quả và công nghiệp chế biến trà atiso đi vào chiều sâu, sử dụng công nghệ tiên tiến, bảo vệ môi trường; đa dạng hóa sản phẩm, chú trọng tăng nhanh tỷ trọng những sản phẩm giá trị gia tăng cao và sản phẩm mới.

6. Về lĩnh vực thông tin và truyền thông:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân về sự cần thiết của chuyển đổi số. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu về kết quả, hiệu quả chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn phụ trách; lấy việc triển khai thực hiện chuyển đổi số là một trong những tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu.

Chuyển đổi toàn bộ sang sử dụng địa chỉ giao thức internet thế hệ mới (Ipv6) đối với toàn bộ hệ thống ứng dụng của thành phố Đà Lạt. Phát triển hạ tầng internet vạn vật (loT), xây dựng lộ trình và triển khai tích hợp cảm biến và ứng dụng công nghệ số vào các hạ tầng thiết yếu.

Triển khai các nội dung tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 7/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng 2025. Tăng cường phát triển dịch vụ công trực tuyến theo mô hình ứng dụng dữ liệu theo Đề án 06 của Chính phủ, hoàn thiện dữ liệu định danh và xác thực điện tử thay cho giấy tờ thông thường, xác thực định danh người đăng ký, mô hình đăng ký đa điểm dịch vụ công, tích hợp các dịch vụ công ích và sự nghiệp. Hoàn thiện mô hình theo quy định của tỉnh, quốc gia.

Hoàn thiện tích hợp hệ thống quản lý văn bản điều hành, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của thành phố liên thông từ Trung ương, cấp tỉnh đến cấp xã theo quy định 4 cấp. Cấp phát 100% chữ ký số và quy định bắt buộc sử dụng, nhằm xác thực định danh văn bản điện tử. Tạo nền tảng hướng đến mục tiêu làm việc không giấy tờ. Số hóa toàn bộ dữ liệu quản lý chuyên ngành, liên kết, liên thông để khai thác, vận hành phục vụ mục đích quản lý đối với dữ liệu được số hóa. Áp dụng mô hình công sở điện tử, sử dụng công nghệ để kiểm soát toàn diện từ quản lý hành chính cho đến quản lý công việc.

7. Lĩnh vực văn hóa, du lịch:

Tiếp thu có chọn lọc các giá trị văn hóa tiên tiến, hiện đại, khoa học; phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người, đảm bảo để văn hóa phát triển bền vững, thực sự trở thành nền tảng vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng để xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành trung tâm văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, vui chơi giải trí cấp vùng, góp phần thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị; gia đình tiến bộ, hạnh phúc.

Chú trọng việc đầu tư và nâng cao chất lượng sáng tác văn học, nghệ thuật và biểu diễn nghệ thuật, đi đôi với việc khuyến khích các đơn vị, cơ sở hoạt động và sản xuất sản phẩm về văn hóa, nghệ thuật ngoài công lập, các rạp chiếu phim và các đoàn nghệ thuật tư nhân nhằm tạo ra nhiều tác phẩm, sản phẩm văn hóa, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng, nghệ thuật, phục vụ công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tăng cường triển khai Bộ Quy tắc ứng xử văn minh du lịch, bộ quy tắc ứng xử văn hoá người Đà Lạt; phát huy phong cách người Đà Lạt "Hiền hòa - Thanh lịch - Mến khách", qua đó nâng cao ý thức của người dân, doanh nghiệp và cộng đồng trong ứng xử văn minh, thân thiện với khách du lịch, bảo vệ môi trường du lịch, hướng đến mỗi người dân thực sự là một hướng dẫn viên du lịch; góp phần nâng cao uy tín, thương hiệu của du lịch Đà Lạt - Lâm Đồng.

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/ThU ngày 22/12/2021 của Thành ủy Đà Lạt về phát triển dịch vụ - du lịch chất lượng cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Lạt. Phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế về du lịch, gắn với bảo tồn các giá trị tự nhiên, môi trường sinh thái và truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc để phát triển du lịch trở thành kinh tế động lực, chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong GRDP của thành phố; tạo ra những sản phẩm du lịch đặc trưng, chất lượng cao, mang thương hiệu du lịch Đà Lạt - Lâm Đồng.

8. Ứng dụng khoa học công nghệ vào bảo vệ môi trường:

Khuyến kích các cơ sở, doanh nghiệp sử dụng công nghệ sạch, thân thiện với môi trường. Phát triển công nghệ xử lý và tái sử dụng chất thải. Tranh thủ các nguồn hỗ trợ tài chính, kỹ thuật, công nghệ từ các nước để thực hiện công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

Thực hiện công tác thu gom, phân loại tại nguồn và đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất cho hoạt động thu gom và xử lý chất thải rắn; thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường.

Quản lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban Tuyên giáo Thành ủy: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy và Kế hoạch này bằng các hình thức đa dạng, thiết thực, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thành phố.

2. Ủy ban nhân dân thành phố: Cụ thể hóa, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương; Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy và Kế hoạch này. Chỉ đạo, phối hợp các cơ quan liên quan thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện; định kỳ báo cáo, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện.

3. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thành phố: Xây dựng kế hoạch giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương; Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy và Kế hoạch này; tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình cụ thể của đơn vị; định kỳ sơ kết, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện.

4. Các TCCS Đảng trực thuộc Thành ủy: Tổ chức quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương; Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện phù hợp đặc điểm, tình hình thực tế của từng đơn vị, địa phương đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

5. Các Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Thành ủy: Tham mưu kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy và Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực Thành ủy,
- Các đồng chí Uỷ viên BTV, Thành uỷ viên,
- Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND TP,
- Văn phòng, các Ban XD Đảng Thành ủy, Trung tâm Chính trị thành phố,
- UBMTTQVN và các đoàn thể CT-XH TP,
- Các TCCS Đảng trực thuộc Thành ủy,
- Lưu VT-TH.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
THÀNH ỦY ĐÀ LẠT
ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG

Đặng Trí Dũng